

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2021

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ KHO

- Căn cứ bộ luật Dân số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 01 năm 2020, chúng tôi gồm có:

BÊN CHO THUÊ (BÊN A)

Một bên là : Ông MAI PHONG
Số CCCD : 001082014878 – ngày cấp: 20/04/2016
Nơi ĐKTT : Số 5B Nguyễn Cao, Đông Mác, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN ĐI THUÊ (BÊN B)

Một bên là : HỘ KINH NHÀ THUỐC AN NAM 3
Địa chỉ : số 20, ngõ 255 đường Lĩnh Nam, tổ 17, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
Mã số thuế : 8113338179
Do : Bà PHẠM THÚY LOAN - Chức vụ: Đại diện hộ kinh doanh

Hai bên tự nguyện và thống nhất cùng thoả thuận giao kết hợp đồng thuê kho theo các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: DIỆN TÍCH CHO THUÊ VÀ MỤC ĐÍCH THUÊ

- 1.1. Bên A đồng ý cho thuê và bên B đồng ý thuê nhà có tổng diện tích sử dụng là 40 m2 thuộc quyền sở hữu của bên A số 20, ngõ 255 đường Lĩnh Nam, tổ 17, phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- 1.2. Mục đích thuê: Làm cửa hàng và kho chứa hàng hóa, thiết bị y tế.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG

- 2.1. Thời hạn thuê nhà 5 năm được tính từ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đến ngày 26 tháng 10 năm 2026.
- 2.2. Khi hết hạn hợp đồng, tùy theo tình hình thực tế hai Bên có thể thỏa thuận gia hạn.

2.3. Trường hợp một trong hai bên ngưng hợp đồng trước thời hạn đã thỏa thuận thì phải thông báo cho bên kia biết trước ít nhất 3 tháng.

2.4. Trong trường hợp Hợp đồng kết thúc trước thời hạn thì Bên A có trách nhiệm hoàn lại toàn bộ số tiền mà Bên B đã trả trước (nếu có) sau khi đã trừ các khoản tiền thuê nhà xưởng; Bên B được nhận lại toàn bộ trang thiết bị do mình mua sắm và lắp đặt (những trang thiết bị này sẽ được hai bên lập biên bản và có bản liệt kê đính kèm).

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

3.1. Giá thuê nhà là: 2.000.000đ/tháng (Bằng chữ: Hai triệu đồng)

3.2. Bên B sẽ trả trước cho Bên A 1 năm tiền thuê nhà là: 24.000.000 VNĐ
(Bằng chữ: Hai mươi tư triệu đồng)

Sau thời hạn 5 năm, tiền thuê nhà sẽ được thanh toán 06 tháng một lần vào ngày 15 mỗi tháng. Bên A có trách nhiệm cung cấp hóa đơn cho Bên B.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

4.1. Quyền của bên A:

- a) Yêu cầu bên B bảo quản, sử dụng nhà theo công năng, thiết kế và thỏa thuận trong hợp đồng.
- b) Yêu cầu bên B thanh toán tiền thuê theo thời hạn và phương thức thỏa thuận trong hợp đồng.
- c) Yêu cầu bên B giao lại nhà khi hết thời hạn thuê.
- d) Yêu cầu bên B bồi thường thiệt hại hoặc sửa chữa phần hư hỏng do lỗi của bên B gây ra.
- e) Đơn phương chấm dứt hoặc hủy bỏ hợp đồng khi bên B vi phạm điều kiện để đơn phương chấm dứt hoặc hủy bỏ hợp đồng do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.
- f) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của bên A:

- a) Cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực về nhà xưởng, kho bãi và chịu trách nhiệm về thông tin do mình cung cấp.
- b) Giao nhà xưởng và kho bãi cho bên B theo hợp đồng và hướng dẫn bên B sử dụng nhà xưởng, kho bãi theo đúng công năng, thiết kế.
- c) Bảo trì, sửa chữa nhà xưởng và kho bãi theo định kỳ hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng.
- d) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra. Thực hiện nghĩa vụ về thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

5.1. Quyền của bên B:

- a) Yêu cầu bên A cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực về nhà.
- b) Nhận nhà theo thỏa thuận trong hợp đồng thuê; sử dụng nhà trong thời gian thuê.
- c) Được cho thuê lại một phần hoặc toàn bộ nhà, nếu có thỏa thuận trong hợp đồng hoặc được bên A đồng ý bằng văn bản.
- d) Được tiếp tục thuê theo điều kiện đã thỏa thuận với bên A trong trường hợp thay đổi chủ sở hữu nhà.
- e) Yêu cầu bên A sửa chữa nhà đang thuê trong trường hợp nhà bị hư hỏng; yêu cầu bên A bồi thường thiệt hại do lỗi của bên A gây ra.
- f) Đơn phương chấm dứt hoặc hủy bỏ hợp đồng khi bên A vi phạm điều kiện để đơn phương chấm dứt hoặc hủy bỏ hợp đồng do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.
- g) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Nghĩa vụ của bên B:

- a) Bảo quản, sử dụng nhà theo công năng, thiết kế và thỏa thuận trong hợp đồng.
- b) Trả tiền thuê và thực hiện các nghĩa vụ khác theo thỏa thuận trong hợp đồng.
- c) Trả nhà cho bên A theo thỏa thuận trong hợp đồng.
- d) Sửa chữa những hư hỏng của nhà do lỗi của mình gây ra.
- e) Không được thay đổi, cải tạo, phá dỡ một phần hoặc toàn bộ nhà nếu không có sự đồng ý của bên A.
- f) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.
- g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6: ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

6.1. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thuê nhà khi bên B có một trong các hành vi sau đây:

- a) Thanh toán tiền thuê nhà chậm 03 tháng trở lên so với thời điểm thanh toán tiền đã ghi trong hợp đồng mà không được sự chấp thuận của bên A;
- b) Sử dụng nhà không đúng mục đích thuê;
- c) Cố ý gây hư hỏng nghiêm trọng nhà thuê;
- d) Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, đổi hoặc cho thuê lại nhà đang thuê mà không có thỏa thuận trong hợp đồng hoặc không được bên A đồng ý bằng văn bản.

6.2. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thuê nhà khi bên B có một trong các hành vi sau đây:

- a) Không sửa chữa nhà khi nhà không bảo đảm an toàn để sử dụng hoặc gây thiệt hại cho bên B;
- b) Tăng giá thuê nhà bất hợp lý;
- c) Quyền sử dụng nhà bị hạn chế do lợi ích của người thứ ba.

6.3. Bên đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng thuê nhà phải báo cho bên kia biết trước 01 tháng nếu không có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 7: CAM KẾT CHUNG

7.1. Bên A cam kết nhà cho thuê thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình, không có tranh chấp về quyền sở hữu, không bị kê biên để thi hành án hoặc để chấp hành quyết định hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (không thuộc diện bị thu hồi hoặc không bị giải tỏa); cam kết nhà ở đảm bảo chất lượng, an toàn cho bên B.

7.2. Bên B đã tìm hiểu kỹ các thông tin về nhà cho thuê.

7.3. Việc ký kết hợp đồng này giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu cần thay đổi hoặc bổ sung nội dung của hợp đồng này thì các bên thỏa thuận lập thêm phụ lục hợp đồng có chữ ký của hai bên, phụ lục hợp đồng có giá trị pháp lý như hợp đồng này.

7.4. Các bên cùng cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Tranh chấp phát sinh liên quan đến hợp đồng này hoặc việc vi phạm hợp đồng sẽ được giải quyết trước hết bằng thương lượng trên tinh thần thiện chí, hợp tác. Nếu thương lượng không thành thì vụ việc sẽ được đưa ra tòa án có thẩm quyền xét xử.

ĐIỀU 9: HIỆU LỰC CỦA HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực pháp lý từ ngày 26 tháng 10 năm 2021 đến ngày 26 tháng 10 năm 2026.

Hợp đồng được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Phong
Mai Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B

Chủ hộ kinh doanh

Joan
Phạm Thuý Loan